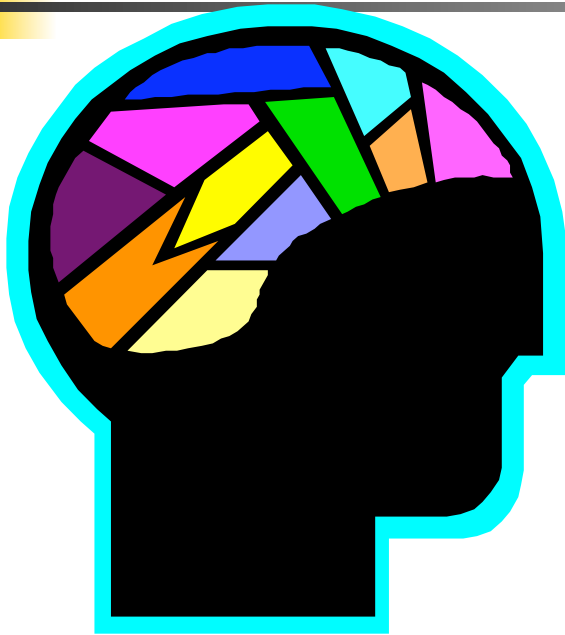
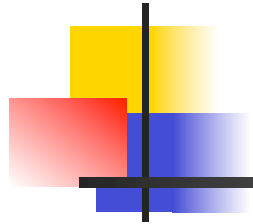


Note to translator:

- The examples of 'data' are from spoken English and may not be easily translated into another language
- If you need to leave them in English, I can explain the concepts behind the examples

Lý thuyết của sự thu thập ngôn ngữ





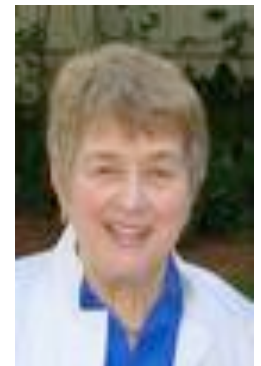
Tạo hóa so với sự nuôi dưỡng

- Sự mô tả của quá trình thu thập
- Các điểm đặc trưng/sự thay đổi
- Tài liệu
- Các vấn đề với những vị trí

Lý thuyết: Nuôi Dưỡng



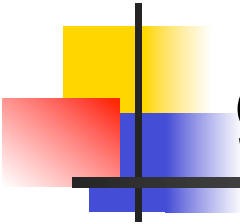
- Lý thuyết bắt chước, lý thuyết thưởng phạt, lý thuyết tác động, vân vân.
- Tập trung vào vai trò của môi trường
- Người tin vào lý thuyết hành vi (Skinner/ Watson) hoặc người tin vào lý thuyết tác động (Snow/Berko-Gleason)



Lý thuyết : Lý thuyết bắt chước sự nuôi dưỡng



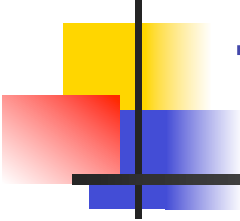
- Thu thập ngôn ngữ: là quá trình lặp lại những gì nghe được/thấy được
- *Vai trò của người chăm sóc là làm người gương mẫu*
- Tập trung vào cách sử dụng ngôn ngữ đơn giản của cha mẹ đối với trẻ em (không phải nền văn hóa nào cũng sử dụng ngôn ngữ đơn giản với trẻ em)



Câu hỏi: Có phải trẻ em học ngôn ngữ bằng cách bắt chước người làm gương mẫu?

Nếu trẻ em thực sự bắt chước người lớn, chúng ta sẽ không bao giờ ngờ chúng sẽ nói những điều mà người lớn không nói NHƯNG trẻ em nói những điều mà họ không bao giờ được nghe từ người lớn!

- **I bited the cookie*
- **Don't giggle me!*
- **I have two foots.*



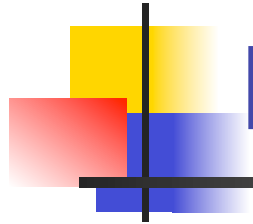
Ly thuyết bắt chước : Tài liệu xác thực

Trẻ em CÓ học ngôn ngữ của những người xung quanh họ

-Hàn quốc so với Mê-hi-cô

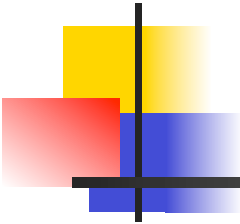
Những gì nghe được là quan trọng, trẻ em có học những từ ngữ/ký hiệu được dùng xung quanh họ

++ Từ vựng ++



Lý thuyết thưởng phạt

- Cha mẹ/người chăm sóc thưởng cho trẻ em khi dùng ngôn ngữ "chính xác"
- Sự thu thập ngôn ngữ: thành lập thói quen
- Không chấp nhận/cải tác câu nói "sai"
 - C: Daddy here.
 - M: Yes, Daddy is here.
- Thưởng những câu nói "chính xác"



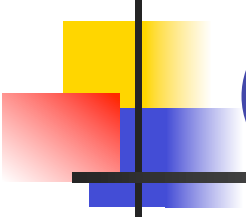
Câu hỏi: Cha mẹ có sửa ngôn ngữ của con mình không?

Trẻ em có rất nhiều sai lầm khi bắt đầu học ngôn ngữ, và cha mẹ thường xuyên sửa đổi (nhưng đa số họ tập trung vào Ý NGHĨA).

C: Mommy not a boy, he a girl!

M: That's right!

NHƯNG trẻ em thường hay không nhớ sự sửa đổi (không dẫn đến sự thay đổi ngay lập tức)



Sự kháng cự việc sửa chữa (Braine)

C: Want other one spoon, Daddy.

D: You mean you want the other spoon.

C: Yes, I want other one spoon, please Daddy.

D: Can you say "the other spoon"?

C: Other...one...spoon.

D: Say "other"

C: Other.

D: "Spoon"

C: Spoon

D: "Other spoon"

C: Other spoon. Now give me other one spoon!

Các vấn đề khác của lý thuyết nuôi dưỡng

■ CÁC THÀNH QUẢ của trẻ em

- bắt chước môi trường của họ
- Ngôn ngữ của chúng
- Cách tác động của cha mẹ của họ
- Ghi nhớ/ủng hộ đơn giản không thể nào giải thích sự hiểu biết/sự chế tạo ra các câu nói mới/lạ



Lý Thuyết: Tạo hóa so với sự nuôi dưỡng

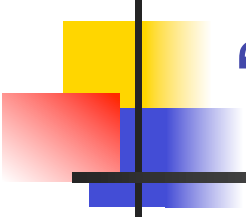
- Tạo hóa (Chomsky, Lenneberg)
- “Giả thuyết tính bẩm sinh”
- Lý thuyết thổ dân
 - Tập trung vào các đặc điểm bẩm sinh (trời cho) (Ngữ pháp của thế giới/LAD)



Sự thay đổi của lý thuyết tạo hóa

- Sự thu thập ngôn ngữ: bằng bản năng, lập trình sinh học có sẵn
- Thiết bị thu thập ngôn ngữ/ngữ pháp của thế giới
- Thời điểm quan trọng
- Các thành quả/giai đoạn

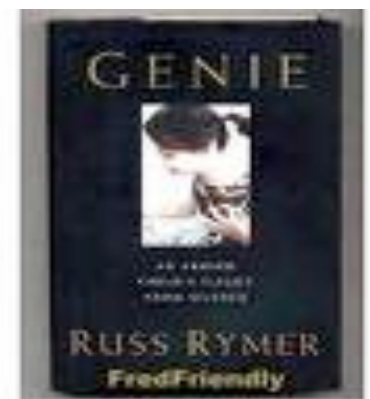


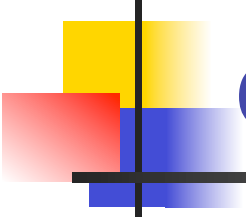


“Trẻ em hoang dã”

- Victor đưa “con trai hoang dã của aveyron”
- Genie
- Chelesa

- Victor: Đứa con trai hoang dã của aveyron”
 - Nước Pháp những năm 1800,
 - 11-12 yrs of tuổi
 - Itard: sự đào tạo/sử dụng ngôn ngữ của xã hội
 - Kết quả
- Genie: Sự cô lập và hành hạ
 - 1970 California, 13 tuổi
 - sự đào tạo/sử dụng ngôn ngữ của xã hội
 - Kết quả





Một đoạn từ bộ phim "Bí mật
của một trẻ em hoang dã"



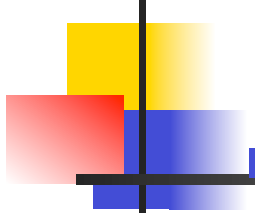
- Lý lịch

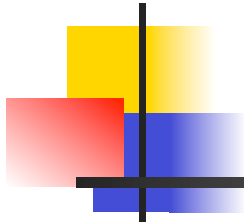
- Điếc lúc sinh ra, được chẩn đoán là MR
- Gia đình thương yêu che chở
- 31: nghe gần mức bình thường với thiết bị giúp lắng tai

- Sau đó

- Làm người độc lập, có công việc trong văn phòng bác sĩ thú vật
- Trí thông minh bằng khoảng 10 tuổi
- Giao tiếp, đọc, viết (2000 chữ)

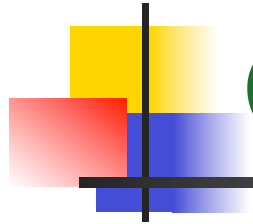
Chelsea: Language Sample

- 
- The small a the hat.
 - Richard eat peppers hot.
 - Orange Tim car in.
 - Banana the eat.
 - I Wanda be drive come.
 - Breakfast eating girl.
 - Combing hair the boy.
 - The woman is bus the going.
 - The girl is cone the ice cream shopping
buying the man.



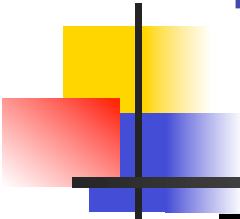
Lý thuyết

- Hôm nay: hầu hết tất cả tin vào CẢ HAI sự tạo hóa và nuôi dưỡng
- Nghiên cứu/tài liệu
- Giải thích **vai trò/tầm quan trọng** của mỗi yếu tố đối với sự thu thập ngôn ngữ



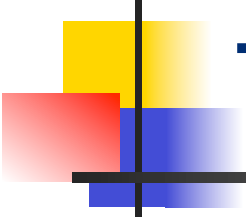
Các vấn đề của việc tạo hóa

- Chỉ nhìn vào sự thực hiện
- Các giả định

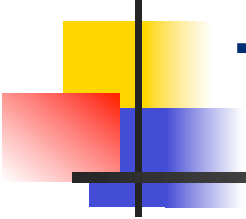


Tóm tắt của hai lý thuyết

	Nuôi dưỡng	Tạo hóa
Sự bắt chước/ tác động	Cần thiết	Dẫn đến LAD
Thời điểm quan trọng	Thời gian nhạy cảm	LAD tắt đi
motherese	Quan trọng	Trả lời vô giá trị cần UG/LAD
Sửa đổi	Quan trọng	Vô dụng
Kéo dài quá cỡ	(không được ủng hộ)	UG



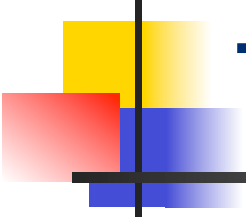
Tài liệu ủng hộ lý thuyết nào?
Tạo hóa so với sự nuôi dưỡng



Tài liệu ủng hộ lý thuyết nào?

Tạo hóa so với sự nuôi dưỡng

- Nghiên cứu một nhóm trẻ em: Các chữ đầu tiên của họ là “CHÀO” và “CHÀO TẠM BIỆT.”



Tài liệu ủng hộ lý thuyết nào? Tạo hóa so với sự nuôi dưỡng

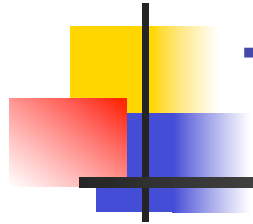
C: My teacher holded the baby rabbits
and we patted them.

A: Did you say your teacher held the
baby rabbits?

C: Yes..

A: She held them tightly?

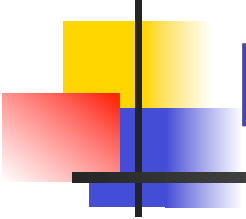
C: No, she holded them loosely.



Tài liệu ủng hộ lý thuyết nào?

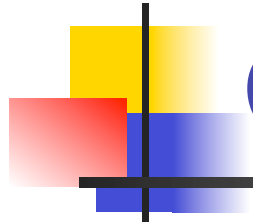
Tạo hóa so với sự nuôi dưỡng

- Người lớn: Tôi sẽ làm một ly nước để cho cô ta uống
- Trẻ em: Ly uối.



Tầm quan trọng của việc học hỏi về các lý thuyết

- Nền tảng cho các phương pháp dạy học và triết lý
- Kỳ vọng của giáo viên



Các câu hỏi

- Tiếp theo: nghiên cứu cụ thể liên quan đến lý thuyết và người Đức